

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị N**, sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm C, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh **Bùi Văn Th**, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm C, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị N và anh Bùi Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị N và anh Bùi Văn Th thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Anh Bùi Văn Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con là Bùi Hà Huy V, sinh ngày 11/10/2016.

Chị Hà Thị N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng anh Bùi Văn Th với mức là 1.000.000 (Một triệu) đồng/01 tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng thực hiện vào ngày 01 hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2022.

Chị Hà Thị N có quyền thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Hà Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền chị Hà Thị N đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0002737 ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; chị N đã nộp đủ các khoản tiền án phí.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình (ĐKKH ngày 10/4/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Mạnh